THACO TRUCK

Xe tải van máy xăng
THACO FRONTIER
TF490V SS | TF450V SS



TỐI ĐA HIỆU SUẤT
VẬN HÀNH NỘI THÀNH **24/7**



Khung gầm liền khối (Unibody) tối ưu hóa trọng tượng. Cứng vững & an toàn



Động cơ sử dụng công nghệ Nhật Bản bền bỉ, tiết kiệm nhiên liệu

Kích thước thùng hàng lớn nhất trong phân khúc. Gia tăng hiệu quả chuyên chở hàng.

TỐI ƯU HÓA HIỆU QUẢ KINH TẾ



THACO FRONTIER
DÒNG XE TẢI VAN MÁY XĂNG THẾ HỆ MỚI

Sở hữu động cơ công nghệ Nhật Bản mang đến khả năng vận hành mạnh mẽ, thiết kế hiện đại với khả năng chuyên chở tối ưu và kích thước tổng thể phù hợp với giao thông thành phố.

KIỂU DÁNG NHỎ GỌN, CHẮC CHẮN
Thuận tiện di chuyển trên các con đường nhỏ hẹp

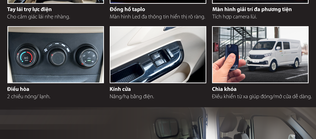


Hệ thống lưới tản nhiệt đã tăng với đường viền mạ Chrome sáng bóng, thẩm mỹ cao.



Nắp capo phía trước dễ dàng bảo dưỡng hàng ngày.

Gương chiếu hậu tích hợp đèn xi nhan hiện đại, an toàn.



Đèn Halogen tích hợp thấu kính kiểu Projector tăng khả năng chiếu sáng.

Cụm đèn sau tích hợp đèn báo rẽ, đèn phanh, đèn lùi.

TRẢI NGHIỆM CẢM GIÁC LÁI THOẢI MÁI
KHOANG CABIN ĐƯỢC THIẾT KẾ HIỆN ĐẠI & TIỆN NGHI



Xe tải van Thaco Frontier sở hữu nội thất hiện đại, tiện nghi. Không gian cabin rộng rãi, các chi tiết được thiết kế tinh tế, độ hoàn thiện cao hướng đến trải nghiệm của người lái.

Tay lái trợ lực điện
Cho cảm giác lái nhẹ nhàng.



Đồng hồ taplo
Màn hình Led đa thông tin hiển thị rõ ràng.

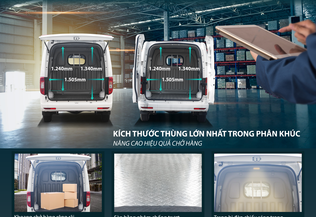
Màn hình giải trí đa phương tiện
Tích hợp camera lùi.

Điều hòa
2 chiều vượng lạnh.



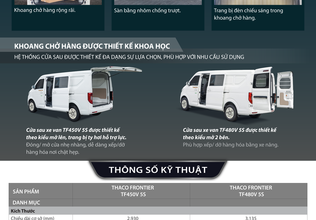
Kính cửa
Nâng hạ bằng điện.

Chìa khóa
Điều khiển từ xa giúp đóng/mở cửa dễ dàng.



Ghế ngồi được thiết kế tối ưu ôm theo tư thế người ngồi, kết hợp chất liệu bọc da mang đến trải nghiệm thoải mái suốt chặng hành trình.

MẠNH MẼ, BỀN BỈ, TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU
ĐỘNG CƠ CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN

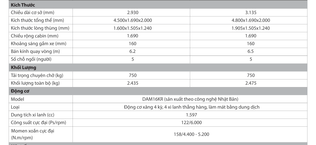


THACO FRONTIER TF450V SS/TF480V SS
Sử dụng động cơ xăng Euro 5 **DAM16KR**

Dung tích xi lanh (cc) **1.597**

Công suất cực đại (ps/rpm) **122/6.000**

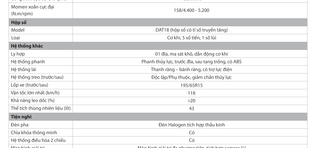
Momen xoắn cực đại (N.m/rpm) **158/4.400 - 5.200**



EURO 5

HỆ THỐNG PHANH
HIỆN ĐẠI VÀ AN TOÀN

Trang bị hệ thống chống bó cứng phanh **(ABS)** giúp nâng cao hiệu quả phanh và đảm bảo an toàn tối đa khi vận hành.





KÍCH THƯỚC THÙNG LỚN NHẤT TRONG PHÂN KHÚC
NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHỞ HÀNG



Khoang chở hàng rộng rãi.

Sàn bằng nhôm chống trượt.

Trang bị đèn chiếu sáng trong khoang chở hàng.

KHOANG CHỞ HÀNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC
HỆ THỐNG CỬA SAU ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐA DẠNG SỰ LỰA CHỌN, PHÙ HỢP VỚI NHU CẦU SỬ DỤNG

Cửa sau xe van TF450V SS được thiết kế theo kiểu mở lên, trang bị tự hỗ trợ lực.
Đóng/ mở của nhẹ nhàng, dễ dàng với/đỡ hàng hóa mọi chật hẹp.

Cửa sau xe van TF480V SS được thiết kế theo kiểu mở 2 bên.
Phù hợp với/ dỡ hàng hóa bằng xe nâng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

SẢN PHẨM / DANH MỤC	THACO FRONTIER TF450V SS	THACO FRONTIER TF480V SS
Kích Thước		
Chiều dài cơ sở (mm)	2.930	3.135
Kích thước tổng thể (mm)	4.500x1.690x2.000	4.800x1.690x2.000
Kích thước lòng thùng (mm)	1.600x1.505x1.240	1.905x1.505x1.240
Chiều rộng cabin (mm)	1.690	1.690
Khoảng sáng gầm xe (mm)	160	160
Bán kính quay vòng (m)	6.2	6.5
Số chỗ ngồi (người)	5	5
Khối Lượng		
Tải trọng chuyên chở (kg)	750	750
Khối lượng toàn bộ (kg)	2.435	2.475
Động cơ		
Model	DAM16KR (sản xuất theo công nghệ Nhật Bản)	
Loại	Động cơ xăng 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng, làm mát bằng dung dịch	
Dung tích xi lanh (cc)	1.597	
Công suất cực đại (PS/rpm)	122/6.000	
Momen xoắn cực đại (N.m/rpm)	158/4.400 - 5.200	
Hộp số		
Model	DAT16 (hộp số cơ 6 số truyền tăng)	
Loại	Gồ khí, 5 số tiến, 1 số lùi	
Hệ thống khác		
Ly hợp	01 đĩa, ma sát khô, dẫn động cơ khí	
Hệ thống phanh	Phanh thủy lực, trước đĩa, sau tang trống, có ABS	
Hệ thống lái	Thanh răng - bánh răng, có trợ lực điện	
Hệ thống treo (trước/sau)	Độc lập/Phụ thuộc, giảm chấn thủy lực	
Lốp xe (trước/sau)	195/65R15	
Vận tốc tối thiểu (km/h)	118	
Khả năng leo dốc (%)	≥20	
Thể tích thùng nhiên liệu (lít)	43	
Bên ngoài		
Đèn pha	Đèn Halogen tích hợp thấu kính	
Chìa khóa thông minh	Có	
Hệ thống điều hòa 2 chiều	Có	
Màn hình giải trí	Màn hình giải trí đa phương tiện, tích hợp camera lùi	
Cửa sổ	Kính cửa chỉnh điện	
Chất liệu ghế	Simili cao cấp	
Ghế lái	Chỉnh cơ 4 hướng	
Camera lùi	Có	

Thông số và hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Xe tăng tốc tối đa là 104(±2) km/h phụ thuộc vào điều kiện đường và tải trọng.